

Số: 42/2026/QĐ-PT

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ma Thị Tuyết Mai

Các Thẩm phán: Ông Bàn Văn Thế

Ông Nguyễn Xuân Thủy

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2026/DS-ST ngày 12/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

Ngày 23/3/2026, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là bà Lại Thị Q có đơn kháng cáo: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Mai T;

Ngày 13/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 41/QĐKNPT-VKS-DS kháng nghị toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2026/DS-ST ngày 12/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng hủy Bản án dân sự sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn là bà Viên Thị V có ý kiến đề nghị được rút đơn toàn bộ nội dung khởi kiện đối với Bị đơn để các bên tự thỏa thuận, hòa giải với nhau.

Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn là bà Lại Thị Q và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn là Luật sư Vũ Trung K đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và đồng thời đề nghị rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tại phiên tòa: Do đại diện Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện để tự thỏa thuận, hòa giải với nhau, đại diện bị đơn nhất trí việc rút đơn của đại diện Nguyên đơn và đại diện bị đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Viện kiểm sát rút toàn

bộ nội dung kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 289, 299, Điều 311, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 157, khoản 4 Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 01/2026/DS-ST, ngày 12/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 10/2026/TLPT-DS, ngày 04/5/2026, về việc “*Yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu và bồi thường thiệt hại do hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu*”, giữa:

* **Nguyên đơn:** Ông Lê Duy T1, sinh năm 1994 và bà Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1993; cùng địa chỉ: Tổ dân phố I T, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Viên Thị V, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố A M, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

* **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn A, xã V, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Bà Lại Thị Q, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn A, xã V, tỉnh Tuyên Quang. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lại Thị Q: Ông Vũ Trung K - Luật sư Công ty L, Đoàn Luật sư tỉnh T.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Phòng C tỉnh Hà Giang (nay là Phòng C1, tỉnh Tuyên Quang). Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thu H1 - Công chứng viên.

- Văn phòng Đ Chi nhánh V2, tỉnh Hà Giang; cơ quan kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Văn phòng đăng ký đất đai – Chi nhánh Khu vực IX. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Quang V1 - chức vụ: Phó Giám đốc.

- Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang; cơ quan kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến H2 - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Văn T2 - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã.

2. Về án phí và chi phí tố tụng.

2.1. Án phí dân sự: Các đương sự vẫn phải chịu án phí sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và phải chịu một nửa án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Bà Nguyễn Thị Mai T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 44.469.230đ (Bốn mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm ba mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Trả lại cho Nguyên đơn ông Lê Duy T1 và bà Đỗ Thị Thanh H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 26.950.000đ (Hai mươi sáu triệu chín

trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 51BB-21P0002384 ngày 15/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Tuyên Quang).

- Nguyên đơn ông Lê Duy T1 và bà Đỗ Thị Thanh H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Mai T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp tại Biên lai số 0000671 ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, trả lại cho bà Nguyễn Thị Mai T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.2. Về chi phí tố tụng.

Nguyên đơn là ông Lê Duy T1 và bà Đỗ Thị Thanh H phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng (bao gồm chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản) là 4.100.000đ (Bốn triệu một trăm nghìn đồng). Xác nhận ông T1, bà H đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND khu vực 4 - Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4 - Tuyên Quang
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu VPTA (HCTP);
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Thị Tuyết Mai